TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/DS-PT
Ngày 26-01-2018
V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Huỳnh

Ông Nguyễn Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Bà Trần Thị Phước - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2018/TLPT-DS ngày 02 tháng 01 năm 2018 về việc "yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2017/DS-ST ngày 19/9/2017 của TAND huyện D, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2018/QĐ-PT ngày 03 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu H: Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1978; địa chỉ: Số N, tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Dương (theo văn bản ủy quyền ngày 29/3/2017). Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: Số N, tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị H: Ông Lê Văn N, Luật sư – Văn phòng Luật sư Thành V - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1978; địa chỉ: Số N, tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Phạm Thị Hồng P, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số nhà A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

3. Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số nhà N, tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Nguyễn Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu H, bà Nguyễn Thị Bích H trình bày: Vào ngày 28/02/2016, bà Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô biển số 61P1-4594, đi từ trong tiệm tạp hóa ra đường 19/5. Do bà H không nhường đường cho ông H khi ông H đang lưu thông trên đường, dẫn tới tai nạn khiến ông H bị gãy chân. Ông H phải nhập viện và điều trị tại Bệnh viện Đức Khang (tại Thành phố Hồ Chí Minh). Vì vậy, ông H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại bao gồm:

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đức Khang: 89.045.182đ (tám mươi chín triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn một trăm tám mươi hai đồng).

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe cho ông H và tiền công thu nhập bị mất của bà Nguyễn Thị Bích H trong 18 ngày: 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm ngàn đồng).

- Tiền tổn thất về mặt sức khỏe, mặt tinh thần là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Tổng cộng số tiền bà Nguyễn Thị H bồi thường là 114.445.182đ (một trăm mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn một trăm tám mươi hai đồng).

Theo bản tự khai và tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Vào ngày 28/02/2016, tại đường 19/5 thuộc thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Dương, bà H điều khiển xe mô tô biển số 61P- 4594 đến quán nước mía Dì S để mua đồ ăn sáng cho gia đình. Khi ra về, bà H chạy xe từ hành lang vỉa hè xuống đường nhựa cặp theo bên phải chiều xe đi, có nhìn thấy một chiếc xe máy từ rất xa trên đầu dốc, bà chạy từ từ được khoảng 05 đến 06 mét thì bất ngờ có xe phía sau đụng rất mạnh vào phần đuôi xe môtô của bà, làm cho bà và xe ngã ra đường, còn xe môtô thì bị đẩy về phía trước khoảng 07 đến 08 mét, riêng bà H

chỉ bị xây xát nhẹ và mất bình tĩnh. Ông Nguyễn Hữu H là người đụng vào xe bà, ông H chạy xe không quan sát đường, vừa nghe điện thoại, chạy xe quá tốc độ. Sau khi tai nạn xảy ra, bà H cùng bà P và gia đình ông H đưa ông đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương (512 giường) để cấp cứu. Khi phẫu thuật xong, bác sỹ cho biết ông H chỉ bị nứt xương và bắt ốc chứ không có bị gãy xương chân. Khi đưa ông H đi cấp cứu, bà có gửi cho ông H số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để bồi dưỡng. Qua ngày hôm sau, bà H được biết ông H chuyển lên bệnh viện ở Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị, bà H và bà P có đến thăm và hỗ trợ thêm cho ông H số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Tổng cộng số tiền bà H đưa cho ông H bồi dưỡng là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Hai ngày sau, Công an huyện D có mời bà lên làm việc và cho biết, việc thẩm định vết thương của ông H là 16% nên không khởi tố vụ án hình sự. Nay ông Nguyễn Hữu H khởi kiện buộc bà bồi thường số tiền 114.445.182đ (một trăm mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn một trăm tám mươi hai đồng) bao gồm chi phí điều trị, tiền ăn uống, tiền thu thập bị mất và tiền tổn thất về tinh thần. Bà H không đồng ý vì nguyên nhân gây ra tai nạn không phải lỗi do bà.

Theo bản tự khai và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Bích H trình bày: Vào ngày 28/02/2016, ông Nguyễn Hữu H là chồng của bà bị tai nạn giao thông, bà bỏ công việc buôn bán ở nhà, để xuống bệnh viện trực tiếp chăm sóc cho ông Nguyễn Hữu H hơn 18 ngày. Vì vậy, bà yêu cầu bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm bồi thường số tiền công thu nhập bị mất trong 18 ngày là 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2017/DS-ST ngày 19/9/2017 của TAND huyện D, tỉnh Bình Dương, đã quyết định: Chấp nhận 01 phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu H. Buộc bà Nguyễn Thị H bồi thường cho ông Nguyễn Hữu H 101.316.662 đồng. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/10/2017, bà Nguyễn Thị H là bị đơn có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bà H cho rằng bà không có lỗi gây ra tai nạn cho ông H nên không đồng ý bồi thường.

Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn cho rằng: Nguyên nhân xảy ra tại nạn giao thông vào ngày 28/02/2016 là do ông H điều khiển xe chạy tốc độ cao, lái xe không an toàn, có uống rượu. Lời khai của những người làm chứng xác định ông H có mùi rượu, bản vẽ sơ đồ hiện trường không phù hợp với thực tế. Bà H không có lỗi. Tòa án cấp sơ thẩm xử buộc bà H bồi thường cho ông H là không đúng. Đề nghị, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà H, sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng

quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: Các đương sự khai có mâu thuẫn về điểm đụng xe. Xe của bị đơn bị hư hỏng. Hồ sơ của Công an huyện D chưa đủ điều kiện xác định lỗi. Đề nghị, Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để thu thập thêm chứng cứ là biên bản giám định xe mô tô của hai bên để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Luật sư, Kiểm sát viên và qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vào sáng ngày 28/02/2016, ông H điều khiển xe mô tô trên đường chính 19/5 thuộc địa bàn thị trấn C đi đúng làn đường của mình thì va chạm xảy ra tai nạn với xe mô tô do bà H điều khiển. Qua lời khai của các đương sự, bản ảnh, sơ đồ hiện trường, Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số: 73/QĐ-CQĐT, ngày 06/9/2016; Bản kết thúc điều tra số: 74/KTĐT, ngày 06/9/2016; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ số: 182/QĐ-XPHC, ngày 24/10/2016 của Công an huyện D có đủ cơ sở xác định: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do bà H chạy xe từ trong tiệm tạp hóa ra đường 19/5 không nhường đường cho xe của ông H điều khiển đang lưu thông trên đường chính 19/5 và hậu quả là ông H phải điều trị tại các bệnh viện: D, Đa khoa tỉnh Bình Dương (512 giường), Đức Khang và 30/4 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 275/2016/GĐPY, ngày 12/8/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương thì ông H bị gãy 1/3 trên xương chày trái, đã phẫu thuật kết hợp xương, còn hạn chế vận động, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 16% . Hành vi của bà H điều khiển xe nêu trên là có lỗi và xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần của ông H và cũng được bà H thừa nhận tại Biên bản ghi lời khai ngày 05/9/2016 (BL số 148) là bà H điều khiển xe từ quán ra đường 19/5 đường chính thì gây tai nạn giao thông. Do không nhường đường cho xe đi trên đường chính 19/5. Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông đường bộ số: 182/QĐ-XPHC, ngày 24/10/2016 của Công an huyện D, xử phạt bà H 150.000 đồng, do có hành vi không nhường đường khi điều khiển xe chạy từ trong ngõ ra đường chính và tước giấy phép lái xe trong thời gian 02 tháng. Do vậy, bà H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần cho ông H. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà H bồi thường cho ông H 101.316.662 đồng (sau khi đã trừ số tiền 06 triệu đồng mà bà H đã giao cho ông H khi bị tai nạn và điều trị vết thương) gồm các khoản:

+ Điều trị tại các bệnh viện là: 81.916.662 đồng.

+ Tiền ăn, uống bồi dưỡng cho ông H trong thời gian điều trị là: 1.800.000 đồng (100.000 đồng/ngày x 18 ngày).

+ Tiền bồi thường cho bà H mất thu nhập trong thời gian chăm sóc, nuôi bệnh ông H: 3.600.000 đồng (200.000 đồng/ngày x 18 ngày).

+ Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông H là: 20.000.000 đồng.

Là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với hóa đơn, chứng từ mà ông H điều trị tại các bệnh viện và phù hợp với mức tiền công lao động trung bình tại địa phương và có xem xét đến quyền lợi của bà H. Vì theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự thì mức bồi thường về tinh thần tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở (1.300.000 đồng x 50 = 65.000.000 đồng), ông H chỉ yêu cầu bồi thường về tinh thần 20.000.000 đồng và bà H (vợ của ông H) chỉ yêu cầu bồi thường do bà bị mất thu nhập trong thời gian bà chăm sóc cho ông H 18 ngày mà lẽ ra phải là 32 ngày (32 ngày x 200.000 đồng/ngày = 6.400.000 đồng).

[2] Xét thấy: Trong vụ án, bà H có yêu cầu bà H bồi thường cho bà 3.600.000 đồng về khoản thu nhập của bà H bị mất trong thời gian chăm sóc cho ông H. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên chung số tiền 3.600.000 đồng trong số tiền 101.316.662 đồng buộc bà H bồi thường toàn bộ cho ông H là chưa phù hợp. Tuy nhiên, bà H đồng ý bản án sơ thẩm (không kháng cáo). Do vậy, cấp phúc thẩm không xem xét.

[3] Xét, việc bà H cho rằng ông H điều khiển xe trong trạng thái có uống rượu đâm vào xe của bà nên có lỗi và bà H có đưa ra 03 người làm chứng gồm: Bà P (chị ruột của bà H) và bà M, bà N là người địa phương. Xét thấy, lời khai của bà P, bà M, bà N đều xác định khi tai nạn xảy ra đều không có mặt các bà và các bà cho rằng khi đưa ông H lên bệnh viện thì các bà nghe ông H có mùi rượu là không có cơ sở chấp nhận (lời khai của bà P - chị ruột của bà H là không khách quan và hồ sơ tai nạn giao thông do Công An huyện D lập không thể hiện ông H có uống rượu khi xảy ra tai nạn), do vậy, việc bà H cho rằng ông H có uống rượu là nguyên nhân gây ra tai nạn là không có cơ sở. Từ nhận định trên, xét không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà H.

[4] Ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị đơn là không có cơ sở chấp nhận. Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị tạm ngừng phiên tòa để thu thập thêm chứng cứ là không cần thiết và không phù hợp.

[5] Về án phí: Ông H được miễn nộp theo quy định. Bà H phải chịu án phí sơ thẩm và án phí phúc thẩm do giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều: 147, 148, khoản 1 Điều 308 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều: 584, 585, 586, 590, 601 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều: 12, 26, 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 15/2017/DS-ST ngày 19/9/2017 của TAND huyện D, tỉnh Bình Dương như sau: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu H đối với bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Bà Nguyễn Thị H bồi thường cho ông Nguyễn Hữu H 101.316.662 đồng (một trăm lẻ một triệu ba trăm mười sáu ngàn, sáu trăm sáu mươi hai đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành với mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H nộp 5.065.833 đồng (năm triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn, tám trăm ba mươi ba đồng).

- Án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị H nộp 300.000 đồng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008176 ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26/01/2018)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS huyện D;
- TAND huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa DS, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thành Trung